

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2023-2024

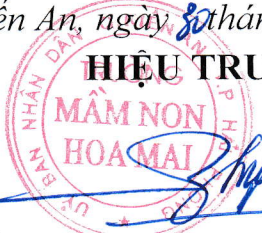
STT	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học								
			Toàn trường			Trong đó chia ra					
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với đầu năm	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ em	325	100				26	66	126	107
		Số trẻ em nhóm ghép									
		Số trẻ em học 2 buổi/ngày	325	100	Đạt			26	66	126	107
		Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập									
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	325	100	Đạt			26	66	126	107
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị	325	100	Đạt			26	66	126	107



3	Chất lượng chăm sóc khỏe đảm bảo an toàn cho trẻ	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe		325	100	Đạt			26	69	125	105
		Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng		325	100	Đạt			26	69	125	105
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	Số trẻ cân nặng bình thường	309	95.1				26	60	124	99
			Số trẻ có chiều cao bình thường	305	93.8				25	55	122	103
			Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	8	2.5				0	5	2	1
			Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	16	4.9				1	10	4	1
			Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	02	0.6				0	1	1	0
			Số trẻ thừa cân béo phì	10	3.1				0	0	1	9

4		Trẻ được đảm bảo về thể chất và tinh thần		325	100	Đạt			26	66	126	107
		Trẻ đi học chuyên cần		310	95.4	Đạt			92.3	96.9	96.8	95.3
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức độ “Đạt”	287	88.3				80.8	83.3	91.3	89.7
			Trẻ được đánh giá ở mức độ “CCG”	38	11.7				19.2	16.7	8.7	10.3
			Trẻ được đánh giá ở mức độ “Chưa Đạt”									
		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN										100%
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá tiến bộ										

Kiến An, ngày 30 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

 MAM NON
 HOA MAI

Nguyễn Thị Hương